

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015;

Căn cứ Quyết định 32/2012/QĐ-TTg ngày 27/07/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia đến năm 2020;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/11/2009; Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 14/2013/TT-BTTTT ngày 21/6/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại địa phương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 15/2016/TTLT-BTTTT-BXD của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ xây dựng Hướng dẫn quản lý việc xây dựng hạ tầng viễn thông thụ động ngày 22/6/2016 có hiệu lực 15/8/2016;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 182/TTr-STTTT ngày 18/4/2018 về việc điều chỉnh Quy hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Báo cáo thẩm định số 57/BC-STP ngày 13/4/2018 của Sở Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Điều chỉnh khoảng cách tại điểm d, khoản 3, phần III, Điều 2 của Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 09/10/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

**Quy định khoảng cách các cột ăng ten:**



Đơn vị tính: m

| TT | Loại cột ăng ten | Đô thị         |                | Ngoài đô thị   |                |
|----|------------------|----------------|----------------|----------------|----------------|
|    |                  | Cùng mạng      | Khác mạng      | Cùng mạng      | Khác mạng      |
| 01 | Không công kênh  | Không quy định | Không quy định | Không quy định | Không quy định |
| 02 | Công kênh        | 250            | 150            | 300            | 200            |

- Các cột ăng ten được xây dựng không đảm bảo khoảng cách quy định trên đây, bắt buộc phải sử dụng chung cơ sở hạ tầng với các doanh nghiệp khác.  
- Cột ăng ten không công kênh gồm các loại cột (A1), cột ăng ten công kênh gồm các loại cột (A2) được hướng dẫn cụ thể theo Thông tư số 14/2013/TT-BTTTT và Thông tư liên tịch số 15/2016/TTLT-BTTTT-BXD.

2. Điều chỉnh lộ trình cải tạo, sắp xếp hệ thống ăng ten thu phát sóng thông tin di động tại điểm e, khoản 3, phần III, Điều 2 của Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 09/10/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

**Lộ trình triển khai:**

Thực hiện cải tạo, chuyển đổi 278 vị trí cột ăng ten loại A2a sang loại A1 trước ngày 31/12/2025 đối với khu vực thành phố Hạ Long, Móng Cái, Cẩm Phả, Uông Bí và thị xã Quảng Yên. Cụ thể như sau:

- Thành phố Hạ Long: 131 cột.
- Thành phố Cẩm Phả: 74 cột.
- Thành phố Móng Cái: 43 cột.
- Thành phố Uông Bí: 24 cột.
- Thị xã Quảng Yên: 6 cột.

**Điều 2.** Các nội dung khác theo Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 09/10/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên. Bãi bỏ Quyết định số 3314/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2018.

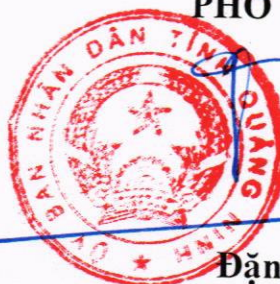
Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Bộ TT&TT (b/c);
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- Như Điều 3;
- V0-5, VX4, XD, QH, TH;
- Lưu: VT, XD6.

N.05-QĐ.019

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Huy Hậu**